

Số: **938** /BNN-VPĐP

Hà Nội, ngày **18** tháng 3 năm 2014

UBND HUYỆN XUÂN V/Quy định mức thu nhập đạt
CÔNG VĂN ĐỀ chuẩn nông thôn mới
Số: <i>16</i>
Ngày: <i>12/3/2014</i>
Chuyên:

Kính gửi: Ủy ban nhân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

Thực hiện nhiệm vụ Thủ tướng Chính phủ giao về việc xác định mức thu nhập đạt chuẩn nông thôn mới hàng năm tại Quyết định số 342/QĐ-TTg ngày 20/02/2013 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi một số tiêu chí của Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới;

Sau khi thống nhất với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn thực hiện tiêu chí số 10 về thu nhập trong Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới cho năm 2013 và 2014 như sau:

1. Mức thu nhập đạt chuẩn nông thôn mới khu vực nông thôn cả nước:

a) Năm 2013: 21 triệu đồng/người.

b) Năm 2014: 23 triệu đồng/người (*làm cơ sở định hướng để các địa phương phân đấu và công nhận đạt chuẩn năm 2014*).

2. Mức thu nhập đạt chuẩn nông thôn mới đối với các vùng:

DVT: triệu đồng/người

Năm	TDMN phía Bắc	ĐB sông Hồng	Bắc Trung bộ	Duyên hải nam TB	Tây Nguyên	Đông Nam Bộ	ĐB Sông Cửu Long
2013	14	24 ✓	15	19	20	27	23
2014	16	26	17	21	22	30	25

3. Mức thu nhập đạt chuẩn nông thôn mới hàng năm của các xã thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương:

Mức thu nhập đạt chuẩn nông thôn mới của xã được xác định cụ thể cho từng năm căn cứ vào mức thu nhập bình quân đầu người của vùng trong năm đánh giá:

a) Xã đạt chuẩn nông thôn mới về thu nhập khi có mức thu nhập bình quân đầu người/năm của xã đạt mức thu nhập bình quân đầu người/năm của vùng trở lên.

b) Các xã thuộc Nghị quyết 30a/2008/NQ-CP đạt chuẩn nông thôn mới về thu nhập khi có mức thu nhập bình quân đầu người/năm đạt mức thu nhập bình quân đầu người/năm của vùng Trung du miền núi phía Bắc trở lên.

4. Phương pháp tính thu nhập bình quân đầu người

a) Thu nhập bình quân đầu người được tính bằng cách chia tổng thu nhập trong năm của hộ dân cư cho số nhân khẩu của hộ, công thức như sau:

$$\text{Thu nhập bình quân đầu người 1 năm} = \frac{\text{Tổng thu nhập trong năm của hộ}}{\text{Số nhân khẩu bình quân năm của hộ (người)}}$$

b) Thu nhập của hộ trong năm là toàn bộ số tiền và giá trị hiện vật sau khi trừ chi phí sản xuất mà hộ và các thành viên của hộ nhận được trong một năm.

c) Thu nhập của hộ bao gồm:

- Thu từ sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản (sau khi đã trừ chi phí sản xuất và thuế sản xuất);
- Thu từ sản xuất ngành nghề phi nông, lâm nghiệp, thủy sản (sau khi đã trừ chi phí sản xuất và thuế sản xuất);
- Thu từ tiền công, tiền lương;
- Thu khác được tính vào thu nhập như thu do biểu, mừng, lãi tiết kiệm ...

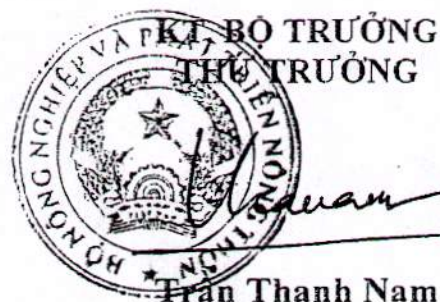
Các khoản thu không tính vào thu nhập gồm rút tiền tiết kiệm, thu nợ, bán tài sản, vay nợ, tạm ứng và các khoản chuyển nhượng vốn nhận được do liên doanh, liên kết trong sản xuất kinh doanh...

d) Mức thu nhập bình quân đầu người/năm của xã sẽ do xã tự điều tra, thu thập thông tin và tính toán theo hướng dẫn thống nhất của Tổng cục Thống kê.

Căn cứ quy định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về mức thu nhập đạt chuẩn nông thôn mới cho năm 2013 và 2014, các địa phương chủ động xây dựng kế hoạch và tự đánh giá kết quả thực hiện tiêu chí thu nhập của xã trên địa bàn, làm cơ sở xét và công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới cho từng năm./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phó Thủ tướng Vũ Văn Ninh (để b/c);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Bộ KH & ĐT;
- Thành viên Ban chỉ đạo TW;
- VPĐP Chương trình MTQG xây dựng NTM các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Lưu: VT, VPĐP (150).



**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN XUÂN TRƯỜNG**

Số: 27/SL

Nơi nhận:

- Thường trực HU-UBND huyện;
- Các cơ quan liên quan;
- UBND các xã, TT;
- Công TTĐT;
- Lưu VPUBND.

SAO LỤC

Xuân Trường, ngày 03 tháng 4 năm 2014

**TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ VĂN PHÒNG**



Đặng Đức Trường